

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----***-----

HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

HẠT NÊM GÀ HƯƠNG NẤM

TCCS 15/VDN/2018

CÔNG TY CPHH VEDAN VIỆT NAM

Địa chỉ: Quốc lộ 51, ấp 1A, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

Điện thoại: 0251.3825111 Fax: 0251.3825138

Email: d1-hha@vedaninternational.com

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

SỐ: TCCS 15/VDN/2018

I. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC, CÁ NHÂN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty Cổ phần Hữu Hạn Vedan Việt Nam

Địa chỉ: Quốc lộ 51, Ấp 1A, Xã Phước Thái, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Điện thoại: 0251.3825111

Fax: 0251.3825138

E-mail: d1-hha@vedaninternational.com

Mã số doanh nghiệp: 3600239719

II. THÔNG TIN VỀ SẢN PHẨM

1. **Tên sản phẩm:** Hạt nêm gà hương nấm

2. **Thành phần cấu tạo:** Muối I-ốt, chất điều vị (621, 627, 631), đường, bột thịt gà (3,0%), maltose dextrin, chất làm đầy (1404), bột chiết xuất nấm men, bột hành, bột hương nấm tổng hợp, bột tiêu, chất làm rắn chắc (466).

Ghi chú: Hàm lượng phụ gia thực phẩm sử dụng thực hiện theo hướng dẫn tại Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BYT ban hành ngày 15/06/2015 - Hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm và quyết định số 3742/2001/QĐ-BYT ban hành ngày 31/08/2001 về việc quy định danh mục các chất phụ gia được sử dụng trong thực phẩm.

3. **Thời hạn sử dụng sản phẩm:** 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. **Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì**

a) **Quy cách đóng gói (khối lượng tịnh):**

- 60 g/gói; 200 g/gói; 400 g/gói; 900 g/gói; 1 kg/gói

b) **Chất liệu bao bì:** Sản phẩm được bao gói trong bao nhôm tráng PE, bao bì sử dụng phù hợp yêu cầu An toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

5. **Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm**

Sản xuất tại: Công ty Cổ Phần Hữu hạn Vedan Việt Nam.

Địa chỉ: Quốc lộ 51, ấp 1A, xã Phước Thái, huyện Long thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

III. MẪU NHÃN SẢN PHẨM

Xem mẫu nhãn đính kèm

IV. YÊU CẦU VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM

Công ty Cổ Phần Hữu Hạn Vedan Việt Nam sản xuất, kinh doanh sản phẩm Hạt nêm gà hương nấm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Quyết định 46/2007/QĐ-BYT quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm.
- QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.
- QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BYT ban hành ngày 15/06/2015 - Hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm.
- Quyết định 3742/2001/QĐ-BYT ban hành ngày 31/08/2001 về việc quy định danh mục các chất phụ gia được phép sử dụng trong thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Đồng Nai, ngày 05 tháng 05 năm 2018

TỔNG GIÁM ĐỐC



YANG KUN HSIANG

KT3-01587BTP8/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

27/03/2018
Page 01/02

- Tên mẫu
Name of sample : HẠT NÊM GÀ HƯƠNG NẤM
- Mô tả mẫu
Sample description : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
Mẫu đựng trong bao bì ép kín, không nhãn hiệu.
As received sample is contained in sealed package, without label.
- Số lượng mẫu
Quantity : 01
- Ngày nhận mẫu
Date of receiving : 15/03/2018
- Thời gian thử nghiệm
Testing duration : 16/03/2018 - 27/03/2018
- Nơi gửi mẫu
Customer : CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠM VEDAN VIỆT NAM
VEDAN (VIETNAM) ENTERPRISE CORP., LTD
Quốc Lộ 51, Ấp 1A, Xã Phước Thái, Long Thành, Đồng Nai, Việt Nam
National Road 51, Hamlet 1A, Phuoc Thai Village, Long Thanh District, Dong Nai Province, Vietnam
- Kết quả thử nghiệm
Test results : Xem trang / *See page 02/02*

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB

Nguyễn Thành Công

KT. GIÁM ĐỐC / FOR DIRECTOR
PHÓ GIÁM ĐỐC / VICE DIRECTOR

Lương Thanh Uyên



- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3. / *This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written approval of Quatest 3.*
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample and customer are written as customer's request.*
- Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin. / *Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information.*
- Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA) - Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2005 (VILAS 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận. / *The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2005 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (VILAS 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.*

N/A: không áp dụng.
Not applicable

Head Office: 49 Pasteur, Q1, Hồ Chí Minh City, VIỆT NAM Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 Website: www.quatest3.com.vn
Testing: 7 Road 1, Biên Hòa 1 Industrial Zone, Đồng Nai Tel: (84-251) 383 6212 Fax: (84-251) 383 6298 E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn

7. Kết quả thử nghiệm :
Test results



Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Kết quả thử nghiệm Test result
7.1. Hàm lượng monosodium glutamate ^(*) tính theo khối lượng, % Monosodium glutamate content (m/m)	Tk. AOAC 2016 (999.13)	29,5
7.2. Độ ẩm ^(*) tính theo khối lượng, % Moisture content (m/m)	FAO FNP 14/7 (p.205)- 1986	2,1
7.3. Hàm lượng muối ăn (NaCl) ^(*) tính theo khối lượng, % Sodium chloride content (m/m)	TCVN 4591 : 1988	41,8
7.4. Hàm lượng tro không tan trong HCl ^(*) tính theo khối lượng, % HCl - insoluble ash content (m/m)	TCVN 5484 : 2002	Không phát hiện ⁽¹⁾ Not detected
7.5. pH ^(*) dung dịch 10 % pH of 10 % solution	Foodstuffs - EC 1994 (p.133)	6,6
7.6. Vật lạ ^(*) / Foreign matters	Quan sát bằng mắt Visual method	Không phát hiện Not detected
7.7. Hàm lượng béo ^(*) tính theo khối lượng, % Fat content (m/m)	FAO FNP 14/7 (p.214) – 1986 (Có thủy phân)	0,29
7.8. Hàm lượng carbohydrate theo glucose ^(*) tính theo khối lượng, % Carbohydrate content as glucose (m/m)	TCVN 4295 : 1986	24,7
7.9. Năng lượng / Calories • kcal / 100 g • kJ / 100 g	QTTN/KT3 024 : 2005	160 669
7.10. Hàm lượng protein tính theo khối lượng, % Protein content (m/m)	TCVN 8133 – 2 : 2011 Dumas method	14,6
7.11. Hàm lượng đường tổng theo glucose ^(*) tính theo khối lượng, % Total sugar content as glucose (m/m)	TCVN 4594 : 1988	21,9

Ghi chú/ Note: (1): Giới hạn phát hiện /Detection limit: 0,1 %

Hàm lượng protein/ Protein = 6,25 x Hàm lượng nitơ tổng/ Nitrogen

KT3-01587BTP8/2

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

27/03/2018
Page 01/02

1. Tên mẫu
Name of sample : **HẠT NÊM GÀ HƯƠNG NẤM**
2. Mô tả mẫu
Sample description : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
Mẫu đựng trong bao bì ép kín, không nhãn hiệu.
As received sample is contained in sealed package, without label.
3. Số lượng mẫu
Quantity : 01
4. Ngày nhận mẫu
Date of receiving : 15/03/2018
5. Thời gian thử nghiệm
Testing duration : 16/03/2018 - 27/03/2018
6. Nơi gửi mẫu
Customer : **CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM**
VEDAN (VIETNAM) ENTERPRISE CORP., LTD
Quốc Lộ 51, Ấp 1A, Xã Phước Thái, Long Thành, Đồng Nai, Việt Nam
National Road 51, Hamlet 1A, Phuoc Thai Village, Long Thanh District, Dong Nai Province, Vietnam
7. Kết quả thử nghiệm
Test results : Xem trang / *See page 02/02*

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB

Nguyễn Thành Công

KT. GIÁM ĐỐC / FOR DIRECTOR
PHÓ GIÁM ĐỐC / VICE DIRECTOR



Luong Thanh Uyên

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3. / *This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written approval of Quatest 3.*
3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample and customer are written as customer's request.*
4. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin. / *Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information.*
5. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA) - Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2005 (VILAS 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận. / *The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2005 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (VILAS 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.*

N/A: không áp dụng.
Not applicable

Head Office: 49 Pasteur, Q1, Hồ Chí Minh City, VIỆT NAM Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 Website: www.quatest3.com.vn
Testing: 7 Road 1, Biên Hòa 1 Industrial Zone, Đồng Nai Tel: (84-251) 383 6212 Fax: (84-251) 383 6298 E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn

7. Kết quả thử nghiệm :
Test results



Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Giới hạn phát hiện Limit of detection	Kết quả thử nghiệm Test result
7.1. Hàm lượng chì, Lead content	mg/kg QTTN/KT3 – 083 : 2012	0,03	Không phát hiện Not detected
7.2. Hàm lượng asen tổng số, Total arsenic content	mg/kg TCVN 8427 : 2010	0,01	Không phát hiện Not detected
7.3. Hàm lượng cadimi, Cadmium content	mg/kg QTTN/KT3 – 083 : 2012	0,03	Không phát hiện Not detected
7.4. Hàm lượng thủy ngân, Mercury content	mg/kg QTTN/KT3 064:2016	0,015	Không phát hiện Not detected
7.5. Hàm lượng aflatoxin tổng (B1 + B2 +G1 + G2), Total aflatoxin content	µg/kg TCVN 7596 : 2007	0,1	Không phát hiện Not detected
7.6. Hàm lượng aflatoxin B1, Aflatoxin B1 content	µg/kg TCVN 7596 : 2007	0,24	Không phát hiện Not detected
7.7. Hàm lượng ochratoxin A, Ochratoxin A content	µg/kg TCVN 8426 : 2010	0,3	Không phát hiện Not detected

QUATEST 3[®]

KT3-01587BTP8/3

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

27/03/2018
Page 01/02

1. Tên mẫu
Name of sample : HẠT NÊM GÀ HƯƠNG NĂM
2. Mô tả mẫu
Sample description : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
Mẫu đựng trong bao bì ép kín, không nhãn hiệu.
As received sample is contained in sealed package, without label.
3. Số lượng mẫu
Quantity : 01
4. Ngày nhận mẫu
Date of receiving : 15/03/2018
5. Thời gian thử nghiệm
Testing duration : 16/03/2018 - 27/03/2018
6. Nơi gửi mẫu
Customer : CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM
VEDAN (VIETNAM) ENTERPRISE CORP., LTD
Quốc Lộ 51, Ấp 1A, Xã Phước Thái, Long Thành, Đồng Nai, Việt Nam
National Road 51, Hamlet 1A, Phuoc Thai Village, Long Thanh District, Dong Nai Province, Vietnam
7. Kết quả thử nghiệm
Test results : Xem trang / *See page 02/02*

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB



Nguyễn Thành Công

KT. GIÁM ĐỐC / FOR DIRECTOR
PHÓ GIÁM ĐỐC / VICE DIRECTOR




Lương Thanh Uyên

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3. / *This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written approval of Quatest 3.*
3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample and customer are written as customer's request.*
4. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin. / *Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information.*
5. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA) - Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2005 (VILAS 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận. / *The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2005 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (VILAS 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.*

N/A: không áp dụng.
Not applicable

Head Office: 49 Pasteur, Q1, Hồ Chí Minh City, VIỆT NAM Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 Website: www.quatest3.com.vn
Testing: 7 Road 1, Biên Hòa Industrial Zone, Đồng Nai Tel: (84-251) 383 6212 Fax: (84-251) 383 6298 E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn

7. Kết quả thử nghiệm

Test results



Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>		Phương pháp thử <i>Test method</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>
7.1. Tổng số vi sinh vật hiếu khí, <i>Total aerobic plate count</i>	CFU/g	ISO 4833-1:2013	5,2 x 10 ²
7.2. Coliform,	CFU/g	ISO 4832 : 2006	Nhỏ hơn 10 ^(*) <i>Less than</i>
7.3. <i>E. Coli</i> ,	CFU/g	ISO 16649 – 2 : 2001	Nhỏ hơn 10 ^(*) <i>Less than</i>
7.4. <i>Staphylococcus aureus</i> ,	CFU/g	AOAC 2016 (975.55)	Nhỏ hơn 10 ^(*) <i>Less than</i>
7.5. <i>Salmonella</i> spp. /25 g		ISO 6579-1:2017	Âm tính <i>Negative</i>

Ghi chú/ Note: (*): Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa.

According to the test method, the result is expressed as less than 10 CFU/g when the dish contains no colony.

QUATEST 3®

KT3 – 00755BVS8

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

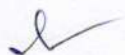
11/04/2018
 Page 01/01

1. Tên mẫu : **HẠT NÊM GÀ HƯƠNG NẤM**
Name of sample
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp./ *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
 Mẫu đựng trong bao bạc hàn kín./ *As received sample contained in intact silver bag*
Sample description
3. Số lượng mẫu : 01 (130 g)
Quantity
4. Ngày nhận mẫu : 03/04/2018
Date of receiving
5. Thời gian thử nghiệm : 04/04/2018 – 11/04/2018
Testing duration
6. Nơi gửi mẫu : **CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM**
VEDAN (VIETNAM) ENTERPRISE CORP., LTD
Quốc lộ 51, Ấp 1A, Xã Phước Thái, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai
National road 51, Hamlet 1A, Phuoc Thai Village, Long Thanh District, Dong Nai Province, VietNam
Customer
7. Kết quả thử nghiệm :
Test results

Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Kết quả thử nghiệm Test result
7.1. Tổng số nấm men, nấm mốc, CFU/g Total yeast, mould	ISO 21527 – 2 : 2008	< 10 ^(*)

Ghi chú/Notice: (*) Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa.
According to the test method, the result is expressed as less than 10 CFU/g when the dish contains no colony

TL. PHỤ TRÁCH PTN VI SINH - GMO
PP. HEAD OF MICROBIOLOGY - GMO TESTING LAB.



Vũ Diệu Thu

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRUNG TÂM PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.



Phạm Thành Trung

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến./ *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
 2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written approval of Quatest 3.
 3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu./ *Name of sample and customer are written as customer's request.*
 4. Độ không đảm bảo do mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information.
 5. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA) - Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2005 (VILAS 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2005 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (VILAS 004). The characteristics marked with () are not accredited yet.*

N/A: không áp dụng.
Not applicable

Head Office: 49 Pasteur, Q1, Hồ Chí Minh City, VIỆT NAM Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 Website: www.quatest3.com.vn
Testing: 7 Road 1, Biên Hòa 1 Industrial Zone, Đồng Nai Tel: (84-251) 383 6212 Fax: (84-251) 383 6298 E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn

7

160mm

146mm

7



HẠT NÊM GÀ HƯƠNG NẤM

Loại hạt nêm lý tưởng làm từ các nguyên liệu thiên nhiên, sẽ mang đến cho gia đình bạn những bữa ăn hằng ngày thật thơm ngon và bổ dưỡng.

Thành phần cấu tạo:

Muối i-ốt, chất điều vị (621, 627, 631), đường, bột thịt gà (3,0%), maltose dextrin, chất làm dày (1404), bột chiết xuất nấm men, bột hành, bột hương nấm tổng hợp, bột tiêu, chất làm rắn chắc (466).

Thành Phần Dinh Dưỡng:

(Có trong 10 g Hạt Nêm Gà Hương Nấm)

Năng lượng	≥ 12,8 Kcal
Protein	≥ 1,2 g
Chất béo	≤ 0,04 g
Carbohydrate	≥ 2,0 g

Hướng dẫn bảo quản:

Bảo quản trong bao bì kín, nơi khô ráo, thoáng mát, sạch và tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời.

Thông tin cảnh báo:

Không để gần các chất dễ cháy, nổ, hóa chất độc hại.

NSX:

HSD: 12 tháng kể từ NSX



Hướng dẫn sử dụng: (dùng cho 4 người ăn)



MÓN CANH

1 muỗng cà phê
cho 1 lít nước



MÓN XÀO

2 muỗng cà phê
cho 500 g món xào



MÓN CHIÊN

2 muỗng cà phê
cho 500 g món chiên



MÓN KHO

3 muỗng cà phê
cho 1 kg thịt/cá

Hàm lượng phụ gia thực phẩm sử dụng thực hiện theo hướng dẫn tại Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BYT ban hành ngày 15/06/2015 - Hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm và quyết định số 3742/2001/QĐ-BYT ban hành ngày 31/08/2001 về việc quy định danh mục các chất phụ gia được sử dụng trong thực phẩm.

TCCS 15/VDN/2018

Sản xuất tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM
Quốc lộ 51, ấp 1A, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

Website: www.vedan.com.vn

Được sự cho phép của:

VEDAN INTERNATIONAL (HOLDINGS) LIMITED
Century Yard, Cricket Square, Hutchins Drive, P.O. Box
2681 GT George Town, Grand Cayman, British West Indies.

Khối lượng tịnh: 60 g



Free Hotline: 1800 599 902



116mm

7 7

260mm

116mm

7





HẠT NÊM GÀ HƯƠNG NẤM

Loại hạt nêm lý tưởng làm từ các nguyên liệu thiên nhiên, sẽ mang đến cho gia đình bạn những bữa ăn hàng ngày thật thơm ngon và bổ dưỡng.

Thành phần cấu tạo:

Muối I-ốt, chất điều vị (621, 627, 631), đường, bột thịt gà (3,0%), maltose dextrin, chất làm dày (1404), bột chiết xuất nấm men, bột hành, bột hương nấm tổng hợp, bột tiêu, chất làm rắn chắc (466).

Thành Phần Dinh Dưỡng:

(Có trong 10 g Hạt Nêm Gà Hương Nấm)

Năng lượng	≥ 12,8 Kcal
Protein	≥ 1,2 g
Chất béo	≤ 0,04 g
Carbohydrate	≥ 2,0 g

Hướng dẫn bảo quản:

Bảo quản trong bao bì kín, nơi khô ráo, thoáng mát, sạch và tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời.

Thông tin cảnh báo:

Không để gần các chất dễ cháy, nổ, hóa chất độc hại.

NSX:

HSD: 12 tháng kể từ NSX



Hướng dẫn sử dụng: (dùng cho 4 người ăn)



MÓN CANH
1 muỗng cà phê
cho 1 lít nước



MÓN XÀO
2 muỗng cà phê
cho 500 g món xào



MÓN CHIÊN
2 muỗng cà phê
cho 500 g món chiên



MÓN KHO
3 muỗng cà phê
cho 1 kg thịt/cá

Hàm lượng phụ gia thực phẩm sử dụng thực hiện theo hướng dẫn tại Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BYT ban hành ngày 15/06/2015 - Hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm và quyết định số 3742/2001/QĐ-BYT ban hành ngày 31/08/2001 về việc quy định danh mục các chất phụ gia được sử dụng trong thực phẩm.

TCCS 15/VDN/2018

Sản xuất tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM
Quốc lộ 51, ấp 1A, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

Website: www.vedan.com.vn

Được sự cho phép của:

VEDAN INTERNATIONAL (HOLDINGS) LIMITED

Century Yard, Cricket Square, Hutchins Drive, P.O. Box 2681 GT, George Town, Grand Cayman, British West Indies.

Khối lượng tịnh: 200 g



Free Hotline: 1800 599 902



Gà Hương Nấm

Tăng hương thêm vị
Tự hào tạo nên hương vị miền ngon



Khối lượng tịnh
200 g

Hình ảnh mang tính minh họa

CÔNG TY
CỔ PHẦN
HỮU HẠN
VEDAN
VIỆT NAM

HÀNH T. ĐỒNG NAI
TANG KUN HSIANG

224 mm

204 mm



HẠT NÊM GÀ HƯƠNG NẤM

Loại hạt nêm lý tưởng làm từ các nguyên liệu thiên nhiên, sẽ mang đến cho gia đình bạn những bữa ăn hàng ngày thật thơm ngon và bổ dưỡng.

Thành phần cấu tạo:

Muối I-ốt, chất điều vị (621, 627, 631), đường, bột thịt gà (3,0%), maltose dextrin, chất làm dày (1404), bột chiết xuất nấm men, bột hành, bột hương nấm tổng hợp, bột tiêu, chất làm rắn chắc (466).

Thành Phần Dinh Dưỡng:

(Có trong 10 g Hạt Nêm Gà Hương Nấm)

Năng lượng	≥ 12,8 Kcal
Protein	≥ 1,2 g
Chất béo	≥ 0,04 g
Carbohydrate	≥ 2,0 g

Hướng dẫn bảo quản:

Bảo quản trong bao bì kín, nơi khô ráo, thoáng mát, sạch và tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời.

Thông tin cảnh báo:

Không để gần các chất dễ cháy, nổ, hóa chất độc hại.

NSX:

HSD: 12 tháng kể từ NSX



Hướng dẫn sử dụng: (dùng cho 4 người ăn)



MÓN CANH

1 muỗng cà phê
cho 1 lít nước



MÓN XÀO

2 muỗng cà phê
cho 500 g món xào



MÓN CHIÊN

2 muỗng cà phê
cho 500 g món chiên



MÓN KHO

3 muỗng cà phê
cho 1 kg thịt/cá

Hàm lượng phụ gia thực phẩm sử dụng thực hiện theo hướng dẫn tại Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BYT ban hành ngày 15/06/2015 - Hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm và quyết định số 3742/2001/QĐ-BYT ban hành ngày 31/08/2001 về việc quy định danh mục các chất phụ gia được sử dụng trong thực phẩm.

TCCS 15/VĐN/2018

Sản xuất tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM

Quốc lộ 51, ấp 1A, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

Website: www.vedan.com.vn

Được sự cho phép của:

VEDAN INTERNATIONAL (HOLDINGS) LIMITED

Century Yard, Cricket Square, Hutchins Drive, P.O. Box 2681
GT. George Town, Grand Cayman, British West Indies.

Khối lượng tịnh: 400 g



Free Hotline: 1800 599 902



Gà Hương Nấm

Tăng hương thêm vị
Tự hào tạo nên hương vị miền rừng

Khối lượng tịnh
400 g

Hình ảnh mang tính minh họa

160 mm

7 7

348 mm

160 mm

7





HẠT NÊM GÀ HƯƠNG NẤM

Loại hạt nêm lý tưởng làm từ các nguyên liệu thiên nhiên, sẽ mang đến cho gia đình bạn những bữa ăn hàng ngày thật thơm ngon và bổ dưỡng.

Thành phần cấu tạo:

Muối I-ốt, chất điều vị (621, 627, 631), đường, bột thịt gà (3,0%), maltose dextrin, chất làm dày (1404), bột chiết xuất nấm men, bột hành, bột hương nấm tổng hợp, bột tiêu, chất làm rắn chắc (466).

Thành Phần Dinh Dưỡng:

(Có trong 10 g Hạt Nêm Gà Hương Nấm)

Năng lượng	≥ 12,8 Kcal
Protein	≥ 1,2 g
Chất béo	≤ 0,04 g
Carbohydrate	≥ 2,0 g

Hướng dẫn bảo quản:

Bảo quản trong bao bì kín, nơi khô ráo, thoáng mát, sạch và tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời.

Thông tin cảnh báo:

Không để gần các chất dễ cháy, nổ, hóa chất độc hại.

NSX:

HSD: 12 tháng kể từ NSX



Hướng dẫn sử dụng: (dùng cho 4 người ăn)



MÓN CANH

1 muỗng cà phê
cho 1 lít nước



MÓN XÀO

2 muỗng cà phê
cho 500 g món xào



MÓN CHIÊN

2 muỗng cà phê
cho 500 g món chiên



MÓN KHO

3 muỗng cà phê
cho 1 kg thịt/cá

Hàm lượng phụ gia thực phẩm sử dụng thực hiện theo hướng dẫn tại Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BYT ban hành ngày 15/06/2015 - Hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm và quyết định số 3742/2001/QĐ-BYT ban hành ngày 31/08/2001 về việc quy định danh mục các chất phụ gia được sử dụng trong thực phẩm.

TCCS 15/VDN/2018

Sản xuất tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM

Quốc lộ 51, ấp 1A, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Website: www.vedan.com.vn

Được sự cho phép của:

VEDAN INTERNATIONAL (HOLDINGS) LIMITED

Century Yard, Cricket Square, Hutchins Drive, P.O. Box 2681
GT. George Town, Grand Cayman, British West Indies.

Khối lượng tịnh: 900 g



Free Hotline: 1800 599 902



Gà Hương Nấm

Tăng hương thêm vị
Tự hào tạo nên hương vị miền ngon



Khối lượng tịnh:
900 g

Hình ảnh mang tính minh họa

200mm

10 10

200mm

10

440mm



HẠT NÊM GÀ HƯƠNG NẤM

Loại hạt nêm lý tưởng làm từ các nguyên liệu thiên nhiên, sẽ mang đến cho gia đình bạn những bữa ăn hàng ngày thật thơm ngon và bổ dưỡng.

Thành phần cấu tạo:

Muối I-ốt, chất điều vị (621, 627, 631), đường, bột thịt gà (3,0%), maltose dextrin, chất làm dày (1404), bột chiết xuất nấm men, bột hành, bột hương nấm tổng hợp, bột tiêu, chất làm rắn chắc (466).

Thành Phần Dinh Dưỡng:

(Có trong 10 g Hạt Nêm Gà Hương Nấm)

Năng lượng	≥ 12,8 Kcal
Protein	≥ 1,2 g
Chất béo	≤ 0,04 g
Carbohydrate	≥ 2,0 g

Hướng dẫn bảo quản:

Bảo quản trong bao bì kín, nơi khô ráo, thoáng mát, sạch và tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời.

Thông tin cảnh báo:

Không để gần các chất dễ cháy, nổ, hóa chất độc hại.

NSX:

HSD: 12 tháng kể từ NSX



Hướng dẫn sử dụng: (dùng cho 4 người ăn)



MÓN CANH

1 muỗng cà phê
cho 1 lít nước



MÓN XÀO

2 muỗng cà phê
cho 500 g món xào



MÓN CHIÊN

2 muỗng cà phê
cho 500 g món chiên



MÓN KHO

3 muỗng cà phê
cho 1 kg thịt/cá

Hàm lượng phụ gia thực phẩm sử dụng thực hiện theo hướng dẫn tại Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BYT ban hành ngày 15/06/2015 - Hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm và quyết định số 3742/2001/QĐ-BYT ban hành ngày 31/08/2001 về việc quy định danh mục các chất phụ gia được sử dụng trong thực phẩm.

TCCS 15/VDN/2018

Sản xuất tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM

Quốc lộ 51, ấp 1A, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Website: www.vedan.com.vn

Được sự cho phép của:

VEDAN INTERNATIONAL (HOLDINGS) LIMITED

Century Yard, Cricket Square, Hutchins Drive, P.O. Box 2681
GT. George Town, Grand Cayman, British West Indies.

Khối lượng tịnh: 1 kg

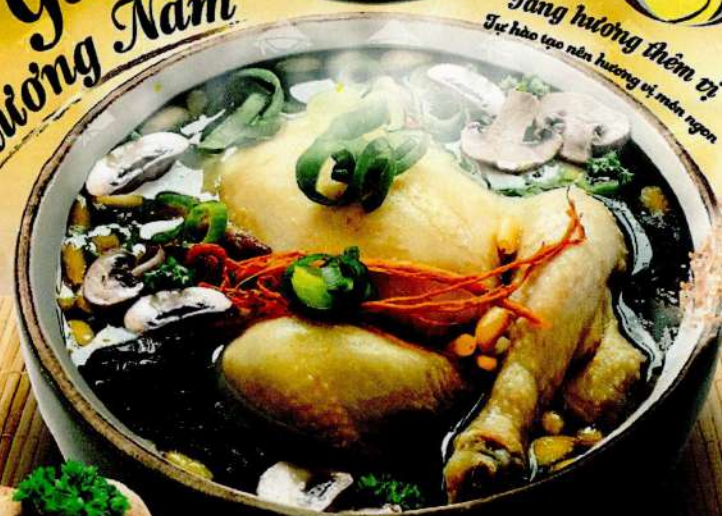


Free Hotline: 1800 599 902



Gà Hương Nấm

Tăng hương thêm vị
Tự hào tạo nên hương vị món ngon



Khối lượng tịnh
1 kg

Hình ảnh mang tính minh họa